

Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày 07-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Thọ.
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
 1. Bà Lại Thị Kim Dung.
 2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Minh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Trung T, sinh năm 1981 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Khu C, thị trấn M, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Trung Th và bà Hà Thị X; có vợ là Vi Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28/12/2023 và bị tạm giam từ ngày 06/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 27/12/2023, Công an xã Nhật Tựu tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên tuyến đường thôn Văn Bôi, xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam phát hiện Phạm Trung T đang bê 01 bao tải màu trắng ngồi sau xe mô tô do một nam thanh niên điều khiển có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Nam thanh niên điều khiển xe mô tô tăng ga bỏ chạy thoát,

còn T bị lực lượng Công an giữ lại. Quá trình kiểm tra phát hiện trong bao tải T đang bê có 02 hộp bên ngoài đều dán giấy màu xanh - đỏ - vàng - trắng, in chữ nước ngoài và 06 cuộn hình trụ bọc ngoài bằng nilon màu trắng, trong lớp nilon có nhiều vật nhỏ hình trụ màu đỏ liên kết với nhau, T khai nhận là pháo nổ được thuê vận chuyển; ngoài ra còn phát hiện trong lòng bàn tay trái T đang cầm 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, trong lớp nilon bọc ngoài và vỏ bao có 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai nhận là Heroine cất giấu để sử dụng. Trên cơ sở lời khai ban đầu của Phạm Trung T, lực lượng Công an đã mời người chứng kiến cùng quản lý vật chứng, dẫn giải T về UBND xã Nhật Tựu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng đã thu giữ:

- Thu trên 02 tay của Phạm Trung T 01 bao tải màu trắng, bên trong có: 02 hình hộp bên ngoài mỗi hộp đều dán giấy màu xanh-đỏ-vàng-trắng in chữ nước ngoài, góc mỗi hộp đều gắn liền với 01 đoạn dây dẫn màu xanh; 06 cuộn hình trụ, bên ngoài đều bọc bằng nilon, trong lớp giấy nilon mỗi cuộn gồm nhiều vật nhỏ hình trụ màu đỏ liên kết với nhau, được niêm phong trong 01 thùng catton ký hiệu QT01.

- Thu trong lòng bàn tay trái của Phạm Trung T: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, trong lớp nilon bọc ngoài vỏ bao có 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số seri 5121052768 niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03.

- Thu trong túi áo khoác bên trái T đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04S màu đen niêm phong ký hiệu QT04.

- Thu trong túi áo khoác bên phải T đang mặc 01 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 180/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

“- Mẫu ký hiệu QT1.1 là pháo nổ (loại pháo hoa nổ). Tổng khối lượng là 3,452 kg (ba phẩy bốn trăm năm mươi hai ki lô gam).

- Mẫu ký hiệu QT1.2 là pháo nổ (loại bánh pháo nổ). Tổng khối lượng là 3,569 kg (ba phẩy năm trăm sáu mươi chín ki lô gam)”.
Tổng khối lượng pháo hoa nổ và pháo nổ thu giữ của Phạm Trung T là 7,021kg.

Tại bản Kết luận giám định về ma túy số 15/KL-KTHS ngày 04/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Mẫu bột màu trắng

dạng cục trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,211g (Không phải hai trăm mười một gam) loại: Heroine (Heroin) ”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phạm Trung T đều khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/12/2023, T đang ở phòng trọ tại tổ dân phố Bạch Xá, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên thì có 01 nam thanh niên là bạn nghiện T mới quen điều khiển xe mô tô đến rủ đi mua Heroine về cùng sử dụng (T không biết tên, tuổi, địa chỉ và biển số xe của người này). T đồng ý thì người này điều khiển xe mô tô chở T đi đến mua 01 xi lanh nhựa ở hiệu thuốc ven đường, T cất xi lanh vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi cả hai tiếp tục đi đến khu vực Khu công nghiệp Đồng Văn IV thuộc xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng thì gặp một người đàn ông đội mũ, đeo khẩu trang đang đứng bên đường. Nam thanh niên dừng xe, đưa cho người đàn ông 200.000 đồng, người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, trong lớp nilon bọc ngoài vỏ bao có 01 gói giấy bạc màu trắng, T biết là Heroine nên cầm ở tay trái. Tiếp đó, người đàn ông bê 02 bao tải dứa màu trắng ở dệ đường lên và nói “*Chở 02 bao pháo về địa điểm Đồng Văn, ra đến nơi gọi lại*”, đồng thời đưa 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng tiền công cho nam thanh niên. T và nam thanh niên đồng ý thì người đàn ông để 01 bao tải lên chỗ để hàng giữa xe mô tô và để 01 bao lên đùi trái để T ngồi bên phía sau. Nam thanh niên đưa T 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và nói “*Tiền công anh em*”, T đồng ý, cầm tờ tiền ở tay trái cùng với số ma túy vừa mua, sau đó nam thanh niên điều khiển xe chở T đi tìm chỗ để sử dụng ma túy, khi đang đi thì thấy Công an xã Nhật Tựu ra hiệu lệnh dừng xe kiểm tra, nam thanh niên tăng ga bỏ chạy thoát, còn T bị lực lượng Công an giữ lại, kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT - VKSKB ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Phạm Trung T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy và số pháo nổ hoàn lại sau giám định cùng bao gói mẫu vật và 01 xi lanh nhựa, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A04S.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Trung T khai nhận toàn bộ các hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Phạm Trung T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, các bản kết luận giám định về pháo nổ, về ma túy và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/12/2023, tại đường liên thôn thuộc thôn Văn Bối, xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Phạm Trung T đang cất giấu trái phép 0,211 gam Heroine với mục đích để sử dụng và vận chuyển 7,021 kilôgam pháo nổ thì bị lực lượng Công an xã Nhật Tựu tuần tra, phát hiện bắt quả tang.

Tính chất, mức độ các tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm tới chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định tình hình trật tự trị an tại địa phương; hành vi vận chuyển pháo nổ của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, kinh doanh các mặt hàng cấm, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu tới nếp sống văn minh, lành mạnh tại địa phương. Do vậy, các hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "*Vận chuyển hàng cấm*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ các tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. Đồng thời, cần tổng hợp hình phạt của hai tội để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số pháo nổ và số ma túy: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số pháo nổ, số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 100.000 đồng là tiền bị cáo T có được do được trả công vận chuyển pháo nổ nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với toàn bộ số pháo nổ và số ma túy đã thu giữ của bị cáo được hoàn lại sau giám định là những vật Nhà nước cấm tàng trữ và 01 ống xi lanh, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long là vật liên quan đến tội phạm và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A04S là tài sản chính đáng của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo, song cần tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo về phần án phí.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Trung T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội "*Vận chuyển hàng cấm*". Xử phạt bị cáo Phạm Trung T

02 (hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 01 (một) năm tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Phạm Trung T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 28/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

- Tịch thu, tiêu hủy: Vật chứng trong 01 phong bì niêm phong số 15/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT02, được đóng 03 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam; vật chứng trong 01 thùng carton được niêm phong dán kín, có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; 01 ống xi lanh chưa qua sử dụng trong túi nilon màu trắng đựng ống xi lanh có in dòng chữ Bơm tiêm sử dụng một lần; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long cũ.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Trung T 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu đen nhãn hiệu SamSung Galaxy A04S, máy cũ đã qua sử dụng, trong điện thoại có lắp một sim Viettel, song tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo về phần án phí.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng nêu trên theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/02/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Trung T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

